

Số: 221/2017/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 29 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 258/2017/TLST-HNGĐ ngày 21/11/2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1960; địa chỉ: T 19, phường L, quân K, thành phố Hải Phòng

Bị đơn: Chị Phạm Thị N, sinh năm 1964, địa chỉ: : T 19, phường L, quân K, thành phố Hải Phòng;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21/12/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N có 03 con chung là Nguyễn Thị Việt N, sinh năm 1989; Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1992 và Nguyễn Hồng N, sinh ngày 28/9/2001. Hai con chung là Nguyễn Thị Việt N và Nguyễn Hữu Đ đều đã trưởng thành và có khả năng tự nuôi mình nên anh Đ và chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N thỏa thuận để anh Nguyễn Hữu Đ trực tiếp nuôi con chung là Nguyễn Hồng N đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N thống nhất tự thỏa thuận và giao nhận với nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Phạm Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu Đ nhận nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh Đại đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai AA/2014 số 0010081 ngày 21/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An. Anh Nguyễn Hữu Đ được hoàn trả lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- UBND phường L, quận K, Hải Phòng;
- Chi cục THA dân sự quận Kiến An;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trần Văn Khoát